

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

ĐÀO TẠO ĐÀM PHÁN VỀ HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI TRONG CÁC FTA THỜI KỲ MỚI

Nhằm xây dựng và nâng cao năng lực cho các nhà đàm phán của Việt Nam khi tham gia đàm phán các FTA thế hệ mới, Dự án hỗ trợ chính sách thương mại và đầu tư của Châu Âu (EU-MUTRAP) phối hợp với Văn phòng TBT Việt Nam đã tổ chức khóa đào tạo “TBT Thời kỳ mới: những quy tắc của WTO và cách tiếp cận của EU trong các FTA” tại Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Khóa đào tạo diễn ra từ ngày 9-10/9/2014 với sự tham gia của gần 30 cán bộ thuộc các Bộ ngành. Các học viên tham gia khóa đào tạo được đánh giá có những hiểu biết cơ bản về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) và các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đang tham gia.

Nhằm mang đến cái nhìn tổng quan về TBT cho các học viên, mở đầu khóa đào tạo, TS. Arthur E.Appleton - giảng viên chính, đồng sáng lập công ty Appleton Luff - Đoàn luật sư quốc tế đã trình bày các vấn đề cơ bản về TBT trong Hiệp định WTO TBT và trong các Hiệp định FTA thời kỳ mới. Tiếp đó, bà Phạm Thị Kim Yến, Phó giám đốc Văn phòng TBT Việt Nam giới thiệu về hệ thống TBT của Việt

Nam và những khác biệt giữa hệ thống TBT của Việt Nam và EU, đồng thời đưa ra các phân tích về quan hệ thương mại giữa EU với Việt Nam. Trên cơ sở các thông tin cơ bản mà hai giảng viên đã đưa ra, PGS.TS. Trần Văn Nam, trưởng khoa Luật Đại học Kinh tế Quốc dân đã trình bày nội dung về phân loại xem xét các FTA của EU và những mục tiêu của Việt Nam trong đàm phán FTA Việt Nam - EU. Đề gắn kết hài hòa nội dung về TBT với nội dung về FTA, TS. Arthur trình bày sâu về chính sách pháp luật của EU trong đàm phán FTA và phân tích thực tiễn đàm phán TBT trong các FTA thông qua FTA EU - Hàn Quốc và FTA EU - Việt Nam.

Theo TBT Việt Nam

DOANH NGHIỆP VIỆT NAM ĐĂNG KÝ LẠI CƠ SỞ SẢN XUẤT VỚI FDA HOA KỲ

Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) sẽ triển khai tiếp nhận Đăng ký lại cơ sở sản xuất và Người đại diện tại Mỹ cho các doanh nghiệp Việt Nam từ ngày 1/10 đến 31/12/2014.



Vào tháng 9/2012, Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ đã thông báo với các doanh nghiệp Việt Nam về việc Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) triển khai thực hiện một số quy định mới của Luật hiện đại hóa an toàn vệ sinh thực phẩm (FSMA) có những nội dung đáng chú ý liên quan đến xuất khẩu hàng thực phẩm của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong đó có việc Đăng ký cơ sở sản xuất và Đăng ký Người đại diện tại Mỹ. Tất cả các doanh nghiệp Việt Nam có xuất khẩu hàng thực phẩm và đồ uống cho người và động vật vào Mỹ đều đã tuân thủ quy định này của FSMA, đảm bảo việc xuất khẩu bình thường vào Mỹ trong hai năm qua.

Theo quy định của FSMA, cứ hai năm một lần, nghĩa là vào các năm chẵn các doanh nghiệp nước ngoài trong đó có các doanh nghiệp Việt Nam lại phải Đăng ký lại cơ sở sản xuất và người đại diện tại Mỹ với FDA để được cấp Mã số kinh doanh hợp lệ mới. Thời gian tiến hành đăng ký lại cho năm nay từ 1/10 đến hết 31/12/2014.

Cũng theo quy định của FSMA, nếu trong khoảng thời gian nêu trên doanh nghiệp Việt Nam không tiến hành đăng ký lại với FDA, khi xuất hàng vào Mỹ có thể bị từ chối không cho vào cảng và không cho nhận hàng, hàng hóa có thể bị thu giữ hoặc tiêu hủy đồng thời doanh nghiệp xuất khẩu có thể phải chịu một khoản tiền

phạt hoặc thậm chí bị khởi tố hình sự vì phía Mỹ coi đây là hành động “bị cấm nhưng vẫn làm”, trái với quy định của Luật pháp Hoa Kỳ.

Các doanh nghiệp Việt Nam đang giao dịch và chuẩn bị xuất khẩu hàng thực phẩm và đồ uống lần đầu, hoặc đang có ý định tham gia xuất khẩu vào thị trường Mỹ trong các năm tới cũng có thể tiến hành Đăng ký mới với FDA trong thời gian nêu trên. Đối với các doanh nghiệp Đăng ký mới, Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ xin hướng dẫn thêm như sau: Khái niệm hàng thực phẩm nêu trong quy định gồm tất cả các mặt hàng dùng để chế biến ra (hoặc chính mặt hàng đó đã là) đồ ăn, thức uống cho người và động vật (bao gồm cả kẹo cao su) hoặc chỉ là một thành phần trong đồ ăn, thức uống cho người và động vật. Bao gồm 3 nhóm sau:

- + Nhóm thực phẩm và đồ uống (Food and Beverage).
- + Nhóm thực phẩm chức năng cho ăn kiêng (Dietary Supplement).
- + Nhóm đồ uống có cồn (Alcoholic Beverages).

Các cơ sở làm hàng thực phẩm xuất khẩu của Việt Nam sẽ không phải làm thủ tục đăng ký nếu hàng thực phẩm đó trước khi xuất khẩu vào Mỹ tiếp tục được chế biến (bao gồm cả đóng gói) tại một cơ sở khác tại nước ngoài. Tuy nhiên, nếu cơ sở khác tại nước ngoài chỉ đóng vai trò rất nhỏ trong việc tạo ra sản phẩm cuối cùng như

chi dán nhãn sản phẩm thì cả hai cơ sở trong nước và nước ngoài đều phải làm thủ tục đăng ký. Việc chỉ định và đăng ký người đại diện tại Mỹ đã nâng cao trách nhiệm của Người đại diện lên rất nhiều, buộc họ phải có trách nhiệm thay mặt cho cơ sở làm hàng xuất khẩu trả lời trong vòng 24 giờ các yêu cầu của FDA. Vì vậy, nếu chỉ định Người đại diện tại Mỹ là người thiếu trách nhiệm hoặc vì những lý do đột xuất không thể hàng ngày kiểm soát thông tin sẽ có thể dẫn đến việc không trả lời FDA đúng hạn và sẽ bị thu hồi mã số kinh doanh.

Theo baocongthuong

EU "CẢNH BÁO" RAU QUẢ XUẤT KHẨU VIỆT NAM

Theo đó, Tổng vụ Sức khỏe và Người tiêu dùng châu Âu (DG SANCO) thông báo trong thời gian 1 năm kể từ ngày 1/2/2014 đến ngày 1/2/2015 nếu phát hiện 5 trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm và kiểm dịch thực vật thì EU sẽ ban hành lệnh cấm nhập khẩu rau, quả của Việt Nam.



Tính từ ngày 1/2/2014 đến tháng 10/2014, Tổng vụ Sức khỏe và Người tiêu dùng (DG SANCO) của Ủy ban châu Âu (EC) đã được các nước thành viên Liên minh châu Âu (EU) thông báo 3 lần liên tiếp về việc 3 chuyến hàng nhập khẩu từ Việt Nam vào EU bị phát hiện vi khuẩn gây hại sức khỏe người tiêu dùng bị cấm trên cây húng quế (*Ocimum santum*) và mướp đắng (*Momordica charantia*). DG SANCO thông báo trong thời gian 1 năm kể từ ngày 1/2/2014 đến ngày 1/2/2015 nếu phát hiện 5 trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm và kiểm dịch thực vật thì EU sẽ ban hành lệnh cấm nhập khẩu rau, quả của Việt Nam.

Đồng thời, từ đầu năm 2014, DG SANCO cũng nhận được thông báo từ một nước thành viên EU về phát hiện vi khuẩn gây hại trong gỗ dùng làm bao bì đóng hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang EU. Theo Công ước quốc tế về bảo vệ thực vật (IPPC), bao bì hàng xuất khẩu bằng gỗ cần được sấy ở nhiệt độ cao nhằm diệt vi khuẩn gây hại và đóng tem kiểm định an toàn của cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu. Qua theo dõi, đến nay, DG SANCO nhận thấy bao bì hàng xuất khẩu bằng gỗ từ Việt Nam chưa được đóng tem kiểm định theo quy định này của IPPC. Theo quy định của EC, nếu phát hiện vi khuẩn gây hại trên 05 mẫu hàng nhập khẩu liên tiếp từ một nước vào EU trong thời gian 01 năm thì EC sẽ ra lệnh cấm nhập khẩu mặt

hàng này vào EU. Nếu sự việc này xảy ra không chỉ dẫn đến việc rau, quả, hàng hóa của Việt Nam không xuất khẩu được sang các nước EU mà uy tín của nông sản, hàng hóa của Việt Nam trên thị trường quốc tế sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Để tránh nguy cơ hàng xuất khẩu của Việt Nam vào EU bị cấm nhập khẩu vì lý do vệ sinh an toàn thực phẩm, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, xuất khẩu rau, quả và bao bì đóng hàng xuất khẩu bằng gỗ cần tuân thủ chặt chẽ các quy định về kiểm dịch thực vật và an toàn thực phẩm của EU.

Theo Vụ Thị trường châu Âu

EU NGỪNG NHẬP MỘT SỐ LOẠI SÒ ĐIỆP, SÒ LÔNG TỪ VN

Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Bộ NN&PTNT) vừa ra thông báo chính thức về việc nhập khẩu thủy sản vào EU. Theo đó, EU sẽ ngừng nhập một số loại sò điệp, sò lông của Việt Nam từ ngày 20/9/2014.

Nguyên nhân được cho là phía EU đã phát hiện một số lỗi nghiêm trọng trong quá trình nuôi trồng và cung cấp vào EU về các mặt hàng này.

Cụ thể, phía Việt Nam đã quản lý nguyên liệu không đủ độ tin cậy; hồ sơ Chương trình quản lý chất lượng (đặc biệt là tại công đoạn xử lý nhiệt) không đủ độ tin cậy; thao tác thực hành của QC/công nhân trên thực tế không phù hợp với hồ sơ, tài liệu

Chương trình quản lý chất lượng; Phương pháp xử lý nhiệt không phù hợp với quy định của EU (hấp bằng áp lực hơi nước để xử lý nhiệt nhưng không sử dụng thiết bị kín).

Nghiêm trọng hơn, sản phẩm còi điệp chân/ trung (chưa được xử lý nhiệt đáp ứng quy định của EU đối với nhuyễn thể hai mảnh vỏ từ Việt Nam) vẫn được xuất khẩu vào thị trường EU; nhuyễn thể hai mảnh vỏ của sò điệp, sò lông từ vùng phát hiện độc tố Lipophilic vẫn được tách còi/cơ thịt và chế biến, xuất khẩu vào EU mặc dù sau đó được kiểm nghiệm độc tố đạt yêu cầu.

Với các lỗi sai trên, EU yêu cầu phải áp dụng ngay biện pháp khắc phục khẩn cấp là không cho phép cho các sản phẩm trên xuất khẩu vào EU.

Để nhanh chóng khắc phục các sai lỗi nêu trên, phòng ngừa khả năng EU cấm nhập khẩu nhuyễn thể hai mảnh vỏ của Việt Nam, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản yêu cầu các cơ sở chế biến nhuyễn thể hai mảnh vỏ không xuất khẩu vào EU các sản phẩm sò điệp, sò lông chưa được xử lý nhiệt đáp ứng quy định của EU hoặc tách còi/cơ thịt từ nguyên liệu thu hoạch từ vùng phát hiện độc tố.

Đồng thời thực hiện các biện pháp rà soát lại các cơ sở chế biến, yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chế biến và xuất khẩu nông sản vào thị trường EU.

Theo VCCI

TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Trang thiết bị y tế

Ngày 03/09/2014, Ủy ban Kinh tế Âu - Á Liên bang Nga có thông báo Dự thảo Hiệp định về các nguyên tắc và quy định chung đối với việc lưu thông trang thiết bị y tế trong Liên hiệp Kinh tế Âu - Á. Dự thảo Hiệp định này được soạn thảo nhằm thực thi các điều khoản của Hiệp ước về Liên hiệp Kinh tế Âu - Á ngày 29 tháng 5 năm 2014, xây dựng thị trường trang thiết bị y tế chung khi lưu thông trong Liên hiệp Kinh tế Âu - Á. Mục đích của Hiệp định này là bảo vệ an toàn, sức khỏe và cuộc sống người tiêu dùng, giảm thiểu các rào cản hành chính và kỹ thuật đối với thương mại. Thời gian dự kiến để thông qua Hiệp định này là trước ngày 1 tháng 1 năm 2015.

Thành phần sinh học

Ngày 23/09/2014, Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản có thông báo Sửa đổi một phần các Tiêu chuẩn đối với các thành phần sinh học. Việc sửa đổi được thực hiện trên Luật các vấn đề Dược phẩm và các kết quả khoa học tiên tiến nhất, theo đó, các tiêu chuẩn đối với các thành phần sinh học được điều chỉnh một phần. Mục đích của quy định mới này là đưa ra hướng dẫn cần thiết khi áp dụng

các biện pháp liên quan đến việc sử dụng các thành phần sinh học trong sản xuất dược phẩm, các loại thuốc

quasi-drug (thuốc có tác dụng nhẹ, uống không cần theo chỉ dẫn của thầy thuốc), mỹ phẩm và trang thiết bị y tế. Thời gian dự kiến để thông qua quy định mới này là ngày 26 tháng 9 năm 2014.

Gà đông lạnh

Ngày 23/09/2014, Bộ Tiêu chuẩn và Đo lường Qatar có thông báo Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật đối với gà đông lạnh. Dự thảo này áp dụng đối với thịt gà luộc nguyên con (không áp dụng đối với trứng gà), các bộ phận và nội tạng của gà cho con người sử dụng, được bảo quản bằng cách đông lạnh. Dự thảo đưa ra các yêu cầu về định nghĩa, yêu cầu lấy mẫu, phương pháp thử, đóng gói, vận chuyển, bảo quản và ghi nhãn. Mục đích của quy chuẩn mới này là duy trì chất lượng của sản phẩm, bảo vệ người tiêu dùng và bảo vệ thương mại liên quan đến các nước GCC và an toàn thực phẩm. Thời gian dự kiến để thông qua quy chuẩn mới này phụ thuộc vào ngày quy chuẩn được đăng trên công báo.

TH TBT Việt Nam

DANH MỤC MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN THÁNG 9/2014

1. Số Thông báo (số): G/TBT/N/ARE/223.

Nước thông báo (Nước): Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống Nhất.

Nội dung: Trái ô.

2. Số G/TBT/N/ARE/224.

Nước: Các Tiểu Vương quốc Ả Rập
Thống Nhất.

Nội dung: Thịt gà đông lạnh.

3. Số G/TBT/N/BRA/605.

Nước: Brazil.

Nội dung: Thiết bị theo dõi sức
khỏe.

4. Số G/TBT/N/CAN/422.

Nước: Canada.

Nội dung: Thông tin liên lạc.

5. Số G/TBT/N/CHL/286.

Nước: Chile.

Nội dung: Dược phẩm.

6. Số G/TBT/N/CHL/287.

Nước: Chile.

Nội dung: Bình gas di động có van
kẹp trong khí dầu mỏ hóa lỏng(LPG).

7. Số G/TBT/N/CRI/147.

Nước: Costa Rica.

Nội dung: Dược học.

8. Số G/TBT/N/CZE/178.

Nước: Cộng hòa Séc.

Nội dung: Luxmeter. Dụng cụ đo.

9. Số G/TBT/N/EU/231.

Nước: EU.

Nội dung: Đồ chơi trẻ em.

10. Số G/TBT/N/GBR/24.

Nước: Vương Quốc anh.

Nội dung: Thuốc lá.

11. Số G/TBT/N/KOR/521.

Nước: Hàn Quốc.

Nội dung: Dược phẩm.

12. Số G/TBT/N/KOR/522.

Nước: Hàn Quốc.

Nội dung: Thang máy, thang cuốn,
thang bộ và thiết bị y tế điện tử.

13. Số G/TBT/N/KOR/523.

Nước: Hàn Quốc.

Nội dung: Thang máy, thang cuốn,
thang bộ và thiết bị y tế điện tử.

14. Số G/TBT/N/MDA/23.

Nước: Moldova.

Nội dung: Máy móc thiết bị.

15. Số G/TBT/N/MDA/24.

Nước: Moldova.

Nội dung: Thiết bị không tự động.

16. Số G/TBT/N/RUS/38.

Nước: Liên Bang Nga.

Nội dung: Thiết bị y tế.

17. Số G/TBT/N/RUS/39.

Nước: Liên Bang Nga.

Nội dung: Sản phẩm thuốc dùng
cho người.

18. Số G/TBT/N/SLV/178.

Nước: El Salvador.

Nội dung: Nước uống.

19. Số G/TBT/N/TPKM/174.

Nước: Đài Bắc, Trung Quốc.

Nội dung: Các sản phẩm thịt, sữa,
thủy sản, phụ gia thực phẩm....

20. Số G/TBT/N/TPKM/175.

Nước: Đài Bắc, Trung Quốc.

Nội dung: Hóa chất.

21. Số G/TBT/N/ARE/225.

Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.

Nội dung: ICS 67.250 – Nguyên
liệu và vật phẩm tiếp xúc với thực
phẩm.

22. Số G/TBT/N/ARE/226.

Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.

Nội dung: Các dạng chiết xuất từ
dầu.

23. Số G/TBT/N/ARE/227.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Đậu bắp tươi.
24. Số G/TBT/N/ARE/228.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Quá trình chế biến trong
công nghệ thực phẩm.
25. Số G/TBT/N/ARE/229.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: ICS 67.40.00 – Nông sản
thực phẩm.
26. Số G/TBT/N/ARE/230.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: ICS 67.060 – Ngũ cốc,
đậu đỗ và các sản phẩm chế biến.
27. Số G/TBT/N/ARE/231.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: ICS 67.060 – Ngũ cốc,
đậu đỗ và các sản phẩm chế biến.
28. Số G/TBT/N/ARE/232.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Rau. Quả (ICS 67.080).
29. Số G/TBT/N/ARE/233.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Mỡ, dầu ăn. Hạt có dầu.
30. Số G/TBT/N/ARE/234.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Đồ uống (ICS 67.160).
31. Số G/TBT/N/ARE/235.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Trái cây, rau quả.
32. Số G/TBT/N/ARE/236.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Trái cây, rau quả.
33. Số G/TBT/N/ARE/237.
Nước: Tiểu Vương Quốc Ả Rập
Thống Nhất.
Nội dung: Trái cây, rau quả.
34. Số G/TBT/N/ARG/286.
Nước: Argentina.
Nội dung: Dược phẩm.
35. Số G/TBT/N/BRA/606.
Nước: Brazil.
Nội dung: Sản phẩm vệ sinh cá
nhân dùng 1 lần.
36. Số G/TBT/N/BRA/607.
Nước: Brazil.
Nội dung: Ghi nhãn thiết bị y tế có
chứa mù cao su tự nhiên.
37. Số G/TBT/N/BRA/608.
Nước: Brazil.
Nội dung: Ghi nhãn sản phẩm vệ
sinh cá nhân, mỹ phẩm và nước hoa.
38. Số G/TBT/N/CAN/423.
Nước: Canada.
Nội dung: Thông tin liên lạc.
39. Số G/TBT/N/CAN/424.
Nước: Canada.
Nội dung: Thông tin liên lạc.
40. Số G/TBT/N/CAN/425.
Nước: Canada.
Nội dung: Hóa chất (ICS: 13.020,
71.100) (HS: 28, 29).
41. Số G/TBT/N/CHN/1057.

- Nước: Trung Quốc.
Nội dung: Than.
42. Số G/TBT/N/EU/232.
Nước: EU.
Nội dung: Sản phẩm bioxit.
43. Số G/TBT/N/EU/233
Nước: EU.
Nội dung: Sản phẩm bioxit.
44. Các Số G/TBT/N/EU/234;
G/TBT/N/EU/235; G/TBT/N/EU/236;
G/TBT/N/EU/237; G/TBT/N/EU/238;
G/TBT/N/EU/240; G/TBT/N/EU/241.
Nước: EU.
Nội dung: Sản phẩm bioxit.
45. Số G/TBT/N/EU/239.
Nước: EU.
Nội dung: Các chất độc hại.
46. Số G/TBT/N/EU/242.
Nước: EU.
Nội dung: Chì và các hợp chất chì.
47. Số G/TBT/N/EU/243.
Nước: EU.
Nội dung: Đồ chơi trẻ em.
48. Số G/TBT/N/EU/244.
Nước: EU.
Nội dung: Ghi nhãn thực phẩm.
49. Số G/TBT/N/EU/245.
Nước: EU.
Nội dung: Ghi nhãn thực phẩm.
50. Số G/TBT/N/JPN/466.
Nước: Nhật Bản.
Nội dung: Khung kính.
51. Số G/TBT/N/JPN/467.
Nước: Nhật Bản.
Nội dung: Dược phẩm, thiết bị y tế.
52. Số G/TBT/N/JPN/468.
Nước: Nhật Bản.
Nội dung: Các chất có thể ảnh hưởng đến hệ thần kinh trung ương.
53. Số G/TBT/N/KOR/524.
Nước: Hàn Quốc.
Nội dung: Xe khách, xe thương mại.
54. Số G/TBT/N/KOR/525.
Nước: Hàn Quốc.
Nội dung: Mỹ phẩm.
54. Số G/TBT/N/KOR/526.
Nước: Hàn Quốc.
Nội dung: Ghi nhãn thực phẩm.
55. Số G/TBT/N/KOR/527.
Nước: Hàn Quốc.
Nội dung: Thiết bị viễn thông và thiết bị điện.
56. Số G/TBT/N/KOR/528.
Nước: Hàn Quốc.
Nội dung: Thiết bị điện.
57. Số G/TBT/N/KWT/234.
Nước: Kuwait.
Nội dung: Đậu xanh nấu chín đóng hộp (ICS Code: 67.080).
58. Số G/TBT/N/KWT/235.
Nước: Kuwait.
Nội dung: Tiêu đen nguyên hạt và nghiền (ICS Code: 67.080).
59. Số G/TBT/N/KWT/236.
Nước: Kuwait.
Nội dung: Bột nở làm bánh.
60. Số G/TBT/N/QAT/352.
Nước: Qatar.
Nội dung: Xử lý đồ ăn sẵn.
61. Số G/TBT/N/QAT/353.
Nước: Qatar.
Nội dung: Gà đông lạnh.
62. Số G/TBT/N/QAT/354.
Nước: Qatar.

Nội dung: Tiêu đen nguyên hạt và nghiền (ICS Code: 67.080).

63. Số G/TBT/N/QAT/355.

Nước: Qatar.

Nội dung: Các điều kiện vệ sinh đối với căn tin trường học và thực phẩm đã qua xử lý (ICS 67.020).

64. Số G/TBT/N/QAT/356.

Nước: Qatar.

Nội dung: Quả Oliu.

65. Số G/TBT/N/QAT/357.

Nước: Qatar.

Nội dung: Túi trà, thảo dược nhúng.

66. Số G/TBT/N/QAT/358.

Nước: Qatar.

Nội dung: Bột nở làm bánh.

67. Số G/TBT/N/QAT/359.

Nước: Qatar.

Nội dung: Cà rốt đông lạnh.

68. Số G/TBT/N/QAT/360.

Nước: Qatar.

Nội dung: Tinh dầu hạt.

69. Số G/TBT/N/QAT/361.

Nước: Qatar.

Nội dung: Đồ uống từ Karkade.

70. Số G/TBT/N/QAT/362.

Nước: Qatar.

Nội dung: Đậu bắp tươi.

71. Số G/TBT/N/QAT/363.

Nước: Qatar.

Nội dung: Đậu xanh chín đóng hộp.

72. Số G/TBT/N/QAT/364.

Nước: Qatar.

Nội dung: Xe cơ giới (43.020).

73. Số G/TBT/N/TPKM/176.

Nước: Phần Lãnh thổ riêng biệt của Đài Loan, Penghu, Kinmen và Matsu.

Nội dung: Thực phẩm dùng cho người.

74. Số G/TBT/N/TPKM/177.

Nước: Phần Lãnh thổ riêng biệt của Đài Loan, Penghu, Kinmen và Matsu.

Nội dung: Máy móc, thiết bị và các dụng cụ cho công nhân.

75. Số G/TBT/N/USA/921.

Nước: Hoa Kỳ.

Nội dung: Thực phẩm có chứa trứng.

76. Số G/TBT/N/USA/922.

Nước: Hoa Kỳ.

Nội dung: Quả bơ.

77. Số G/TBT/N/USA/923.

Nước: Hoa Kỳ.

Nội dung: Điều hòa không khí, bơm nhiệt thiết bị đầu cuối bao gói sẵn.

78. Số G/TBT/N/USA/924.

Nước: Hoa Kỳ.

Nội dung: Hydrofluorocarbons.

79. Số G/TBT/N/VNM/50.

Nước: Việt Nam.

Nội dung: Thuốc.

80. Số G/TBT/N/ZAF/179.

Nước: Nam Phi.

Nội dung: Hành và hành tằm.

TH

**TCĐLCL VÀ DOANH
NGHIỆP**

**THÔNGIỆP NGÀY TIÊU
CHUẨN THẾ GIỚI 14/10/2014**

*Tiêu chuẩn tạo lập sân chơi bình
đẳng (Standards level the playing
field).*



Tiến sỹ Junji Nomura
Chủ tịch IEC

Terry Hill
Chủ tịch ISO

Tiến sỹ Hamadou I. TOURE
Tổng thư ký ITU

Chúng ta đang sống trong một thế giới với những biến đổi sâu sắc diễn ra ở mọi cấp độ. Các nền kinh tế ngày càng trở nên phụ thuộc lẫn nhau. Ngày nay, sản phẩm tiêu thụ trên thị trường không chỉ được sản xuất/chế tạo tại một nước nào đó nữa mà là trên toàn thế giới. Trước khi đến tay người tiêu dùng, các sản phẩm được trung chuyển qua nhiều quốc gia tại đó chúng sẽ được lắp ráp hoặc tổ hợp thêm các chi tiết, bộ phận làm gia tăng giá trị cho thành phẩm.

Các doanh nghiệp (DN) vừa và nhỏ sử dụng tiêu chuẩn quốc tế sẽ dễ nhận được giấy chứng nhận hơn cho sản phẩm của mình, sẽ có vị thế cạnh tranh cao hơn và có thể bán hàng hóa do mình sản xuất ra ở bất cứ nơi nào trên thế giới. Với tiêu chuẩn quốc tế, các DN vừa và nhỏ có thể tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu và hưởng lợi từ việc chuyên giao công nghệ.



Các quốc gia đã thực hiện việc lồng ghép tiêu chuẩn quốc tế vào các chính sách và quy định có thể bảo vệ công dân của mình tốt hơn và cung cấp cho họ nhiều sự lựa chọn hơn với các sản phẩm có chất lượng.

Trong một thế giới đa cực khi mà tầm ảnh hưởng và sức mạnh kinh tế của các nền kinh tế mới nổi đang tạo ra sự dịch chuyển cán cân quyền lực, tiêu chuẩn quốc tế đã và đang góp phần thúc đẩy thương mại, khắc phục những hàng rào thương mại do chính con người tạo ra đồng thời tạo lập một sân chơi bình đẳng. Điều này làm cho các công ty, các ngành công nghiệp và các nền kinh tế có tính cạnh tranh cao hơn, việc xuất khẩu hàng hóa trở nên dễ dàng hơn và thúc đẩy việc đa dạng hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh ở phạm vi quốc gia và trên toàn thế giới.

Theo portal.tcvn.vn

TẠO LẬP SÂN CHƠI BÌNH ĐẲNG – TIÊU CHUẨN MANG LỢI ÍCH ĐẾN VỚI CỘNG ĐỒNG

Ngày Tiêu chuẩn thế giới năm nay, với thông điệp “Tiêu chuẩn tạo lập sân chơi bình đẳng” mang lại những cơ hội và lợi thế ngang bằng cho cả người tiêu dùng lẫn nhà sản xuất, qua đó nêu bật đóng góp của tiêu chuẩn trong việc góp phần thúc đẩy thương mại, vượt qua hàng rào thương mại do chính con người tạo ra.

Nguồn gốc của Ngày Tiêu chuẩn Thế giới.

Ngày 14/10/1946, tại Luân Đôn (Thủ đô nước Anh) đại diện của 25 quốc gia đã họp và nhất trí thành lập tổ chức quốc tế mới trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa với tên gọi là Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế - International organization for Standardization (ISO). Tổ chức ISO chính thức hoạt động từ năm 2007 với mục tiêu được xác định trong tuyên bố ngày 23/2/1947 là “Thúc đẩy sự phối hợp và liên kết quốc tế trong lĩnh vực tiêu chuẩn công nghiệp”.

Đến năm 1970, theo sáng kiến của Chủ tịch ISO – Ngài Faruk Sunter, ngày 14/10 được chọn là Ngày Tiêu chuẩn Thế giới. Ngày 14/10 được tổ chức hằng năm nhằm đề cao vai trò của hoạt động tiêu chuẩn hóa trên thế giới và tôn vinh nỗ lực và sự đóng góp của những người đã và đang tham gia vào việc xây dựng tiêu chuẩn quốc tế tự nguyện áp dụng. Đồng thời, đây còn là dịp để các quốc gia thành viên ISO triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tiêu chuẩn hóa toàn cầu đối với nền kinh tế thế giới, đặc biệt trong việc đáp ứng các yêu cầu của các giới kinh doanh, công nghiệp, quản lý và người tiêu dùng ở mỗi quốc gia nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

Như vậy, ngoài mục đích nêu trên, Ngày Tiêu chuẩn Thế giới 14/10 hằng năm cũng là dịp kỷ niệm ngày thành lập của ISO.

Theo Vụ trưởng Nguyễn Minh Bằng – Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) thì các hoạt động tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam trong 2 năm 2013-2014 đã có những điểm sáng tích cực cần được ghi nhận và phát huy dựa trên một số thành tựu như: công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các Bộ, ngành đã tổ chức xây dựng dự thảo các văn bản luật, văn bản pháp quy cấp Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành có nội dung quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và phổ biến, triển khai áp dụng các văn bản này sau khi được ban hành; công tác lập kế hoạch xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) hằng năm được triển khai theo hướng mở và linh hoạt hơn; sự phối hợp giữa các các Bộ, ngành với Bộ KH&CN ngày càng được tăng cường,...

Có thể nói, tính đến nay, các TCVN, QCVN sau khi được công bố/ban hành đã được các Bộ, ngành sử dụng (viện dẫn) rộng rãi trong các Thông tư, Nghị định do các Bộ, ngành chủ trì soạn thảo. Hiện nay, tuy chưa có con số thống kê chính thức về tần suất sử dụng (viện dẫn) này nhưng có thể nói, các Bộ, ngành đều sử dụng TCVN, QCVN làm căn cứ kỹ thuật cho các chính sách, quy định chuyên ngành mình.

Theo Vụ trưởng Nguyễn Minh Bằng, để nền kinh tế và hoạt động

giao thương của đất nước luôn phát triển với những định hướng, mục tiêu và yêu cầu phù hợp với thực tiễn. Hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam được xây dựng và phát triển nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, thúc đẩy giao lưu thương mại trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và thực hiện Hiệp định Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT/WTO). Đồng thời, bảo vệ được lợi ích quốc gia và lợi ích của các doanh nghiệp trong nước trước sức ép của cạnh tranh toàn cầu và tự do hoá thương mại, đồng thời, thu hút đầu tư và chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam.

Hiện nay, Bộ KH-CN đang phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai Dự án “Xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật” thuộc Chương trình Quốc gia “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” với mục tiêu xây dựng các TCVN cho các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của nền kinh tế và tăng cường quản lý các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) bằng QCVN và dành sự ưu tiên đối với các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu có kim ngạch cao.

Tuy nhiên, trong bối cảnh mở cửa nền kinh tế để phát triển và hội nhập,

Nhà nước không thể quản lý, bao quát được chất lượng của hàng triệu mặt hàng với nhiều chủng loại, mẫu mã đa dạng, phong phú mà cần sự tham gia và chia sẻ trách nhiệm của các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cần tham gia vào quá trình xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và tự chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm, hàng hoá của mình. Đồng thời, nhà nước tiếp tục đổi mới tư duy quản lý về tiêu chuẩn hoá cũng như phương pháp tiếp cận về quản lý chất lượng thì mới theo kịp và đáp ứng được các yêu cầu của thực tiễn.

Theo truyenthongkhoa.hoc

SỰ THAM GIA CỦA VN VÀO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KỸ THUẬT ĐIỆN QUỐC TẾ: HIỆN TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG

Ngày 25/09/2014, tại Trụ sở của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (STAMEQ) đã diễn ra Hội thảo “Sự tham gia của Việt Nam vào hoạt động của Ủy ban Kỹ thuật điện Quốc tế IEC: Hiện trạng và định hướng”.

Tham dự Hội thảo, về phía IEC, có ông Junji Nomura – Chủ tịch IEC, ông Dennis Chew – Giám đốc Văn phòng khu vực Châu Á – Thái Bình Dương của IEC (IEC-APRC), ông Tan Boon Chong – Giám đốc về Tiêu chuẩn hóa và chứng nhận, Công ty Schneider Electric Singapore. Về phía Việt Nam có ông Ngô Quý Việt – Tổng cục

trưởng, Chủ tịch IEC Việt Nam, ông Nguyễn Minh Bằng – Vụ trưởng Vụ Tiêu chuẩn và đại diện một số Bộ, ngành và các doanh nghiệp của Việt Nam trong lĩnh vực điện, điện tử.

IEC là một trong những tổ chức tiêu chuẩn hoá quốc tế có uy tín, được thành lập năm 1906 với sự tham gia thành viên của 83 quốc gia, với 174 Ban kỹ thuật và gần 14500 chuyên gia. Hiện nay, IEC đã xây dựng trên 7000 tiêu chuẩn và cấp trên 1 triệu chứng chỉ. Mục tiêu của IEC là thúc đẩy sự hợp tác quốc tế về tiêu chuẩn hoá trong lĩnh vực điện - điện tử và các vấn đề có liên quan. Tiêu chuẩn IEC được Tổ chức Thương mại Thế giới WTO chấp nhận là một trong những căn cứ để giải quyết các tranh chấp thương mại liên quan đến hàng rào kỹ thuật trong lĩnh vực điện, điện tử. Bên cạnh đó, kết quả thử nghiệm, chứng nhận được cấp bởi các phòng thử nghiệm, tổ chức chứng nhận thuộc thành viên Hệ thống chứng nhận an toàn đối với các thiết bị điện, điện tử (IECEE CB Scheme) cũng được thừa nhận những chứng chỉ uy tín trên toàn thế giới. Việt Nam (đại diện là Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) đã tham gia thành viên liên kết của IEC từ năm 2002 và đã tham gia thành viên của Hệ thống IECEE CB Scheme năm 2013.

Trong suốt hơn 10 năm qua, IEC đã hỗ trợ Việt Nam rất nhiều thông qua các hoạt động như đào tạo, tham gia

vào các hoạt động của IEC/TCs, trao đổi thông tin và kinh nghiệm trong lĩnh vực tiêu chuẩn hóa về kỹ thuật điện với các thành viên của IEC,...



Ông Ngô Quý Việt tặng quà lưu niệm cho ngài Chủ tịch IEC Junji Nomura

Hội thảo được tổ chức nhằm chia sẻ thông tin về sự ảnh hưởng của IEC đối với doanh nghiệp, cách thức tiếp cận thị trường quốc tế đối với sản phẩm điện, điện tử của doanh nghiệp Việt Nam, lợi ích khi tham gia xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn IEC và tiêu chuẩn quốc gia TCVN trong lĩnh vực này.

(TH)

NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG THẤP, THỦ TƯỚNG SÓT RƯỢT



Câu chuyện năng suất lao động được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng nhắc đến rất nhiều lần tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9/2014 diễn ra trong ngày 29 và 30/9.

Theo công bố của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), năng suất lao động của Việt Nam năm 2013 thuộc nhóm thấp nhất khu vực châu Á-Thái Bình Dương; thấp hơn Singapore 15 lần; thấp hơn Nhật Bản 11 lần; thấp hơn Hàn Quốc 10 lần; chỉ bằng 1/5 so với Malaysia và 2/5 so với Thái Lan.

“Chúng ta nói đến nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh... mà năng suất lao động thế này thì nói lên nhiều chuyện quá. Năng suất lao động của Việt Nam chỉ bằng 61% mức lao động bình quân của các nước ASEAN, chỉ cao hơn Myanmar và Campuchia. Có phải vậy không?”, Thủ tướng đặt câu hỏi.

Bộ trưởng Bộ LĐTB&XH Phạm Thị Hải Chuyền cho biết năng suất lao động của 1 quốc gia được ILO tính theo công thức: "Lấy tổng thu nhập quốc nội chia cho số lao động làm việc". Theo đó Việt Nam là 1 trong 3 nước có năng suất lao động thấp nhất ASEAN.

Có 3 nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, đó là tỷ lệ lao động trong nông nghiệp còn cao; công nghiệp phần lớn làm gia công, ít công nghệ cao; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp còn thấp.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng yêu cầu Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh cùng các bộ, ngành liên quan nghiên cứu kỹ, phân tích tổng thể vấn đề này.

Thủ tướng nhấn mạnh việc so sánh, phân tích năng suất lao động cần phải chỉ rõ được những yếu kém, hạn chế do nguyên nhân chủ quan, khách quan; chỉ rõ chúng ta hạn chế ở khâu nào, do đào tạo kỹ năng lao động hay do công nghệ lạc hậu hay do cách tính. Từ đó, hiểu đúng vấn đề này, đưa ra đánh giá chính thức năng suất lao động của Việt Nam đang ở vị trí nào trong khu vực và trên thế giới, hướng phấn đấu cụ thể.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh, cho rằng muốn tăng năng suất lao động trước hết cần tái cơ cấu, tập trung vào những ngành có giá trị gia tăng cao. Tiếp đó, khuyến khích, tạo động lực để DN đầu tư cho KHCN thông qua chính sách ưu đãi cụ thể về thuế và tín dụng. Cuối cùng, phải nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ nhân viên văn phòng đến lao động kỹ thuật, lao động phổ thông.

“Tổ chức quốc tế đánh giá 80% nhân viên văn phòng ở Việt Nam thiếu kỹ năng; tỷ lệ này ở lao động kỹ thuật, lao động phổ thông là 83% và 40%. Chúng tôi đang yêu cầu các cơ quan xem xét đánh giá trên có đúng không. Nhưng rõ ràng đây là 1 trong 3 yếu tố liên quan đến năng suất lao động rất đáng báo động”, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam cho biết.

Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh

sẽ họp, đề xuất với Chính phủ về một nghị quyết nhằm cải thiện, nâng cao năng suất lao động tương tự Nghị quyết 19 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Hiện Việt Nam có một số DN được đánh giá có năng suất, chất lượng lao động thuộc loại cao trên thế giới như dệt may, da giày, cá ba sa, cà phê... Điều đó cho thấy năng suất, chất lượng của lao động, DN Việt Nam hoàn toàn có thể đạt được vị trí cao trong khu vực và thế giới.

“Chúng ta cần có kế hoạch tổng thể, tính kỹ những yếu tố quyết định năng suất lao động, từ đó có các tiêu chí, giải pháp hết sức cụ thể để cải tiến, nâng cao năng suất lao động, năng suất tổng hợp từ đào tạo lao động đến KHCN, tái cơ cấu”, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng yêu cầu.

Theo baodientu.chinhphu.vn

DOANH NGHIỆP THAM DỰ GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA NĂM 2014

Đây là số lượng doanh nghiệp (DN) mà Ban tổ chức thông báo tại Phiên họp Hội đồng Giải thưởng chất lượng quốc gia (GTCLQG) lần thứ nhất năm 2014 tại Hà Nội.

Phát biểu tại Phiên họp, Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Việt Thanh - Chủ tịch Hội đồng GTCLQG đánh giá cao các ý kiến, góp ý của các thành viên Hội đồng, điều này có ý nghĩa và tác động rất lớn đối với các hoạt động của

các DN. Tuy nhiên, Thứ trưởng cũng mong muốn tiếp tục nhận được những kiến nghị, giải pháp mới nhằm thu hút hơn nữa sự tham gia của các bộ, ban ngành từ TW tới địa phương cũng như công tác truyền thông.

Theo Viện trưởng Viện Tiêu chuẩn Việt Nam (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) Phó Đức Sơn - Thư ký thường trực Hội đồng, tính đến ngày 15/9/2014, cơ quan thường trực GTCLQG đã tiếp nhận được 71 hồ sơ DN đăng ký tham dự cùng kết quả đánh giá của 35 Hội đồng sơ tuyển tỉnh, thành phố. Trong đó, có 3 Hội đồng sơ tuyển (HĐST) được thành lập nhưng không lựa chọn được DN đủ điều kiện xét chọn trao GTCLQG năm 2014 bao gồm các tỉnh như: Bến Tre, Đắc Nông và Vĩnh Phúc.

Năm 2014, số lượng DN tham dự GTCLQG (theo số liệu báo cáo của HĐST) có trên 150 DN; số lượng DN được HĐST tiến hành xem xét, đánh giá tại hồ sơ và đánh giá tại DN là 89 DN của 38 tỉnh, thành phố; tổng số DN được HĐST đề xuất trao giải có 71 DN của 35 tỉnh, thành phố. Theo đó, số lượng DN được đề xuất trao Giải vàng là 33 DN bao gồm: 16 DN sản xuất lớn, 10 DN sản xuất vừa và nhỏ, 01 dịch vụ lớn và 06 DN dịch vụ vừa và nhỏ; số DN được đề xuất trao Giải bạc có 38 DN bao gồm: 09 DN sản xuất lớn, 21 DN sản xuất vừa và nhỏ, 01 DN dịch vụ lớn và 07 DN dịch vụ vừa và nhỏ.

Cơ quan thường trực GTCLQG đã tiến hành thẩm định 70 hồ sơ DN được HĐST tỉnh, thành phố đề xuất trao giải. Về cơ bản, các hồ sơ tham dự của DN cũng như hồ sơ xem xét đánh giá tại HĐST tỉnh, thành phố đáp ứng đúng yêu cầu của GTCLQG.

Phần lớn các hồ sơ tham dự cần bổ sung, cung cấp thêm bằng chứng về kết quả quan trắc môi trường định kỳ trong các năm 2011 – 2014, xác nhận bổ sung việc hoàn thành nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước và BHXH, BHYT đối với người lao động. Cơ quan thường trực GTCLQG đã thông báo cho HĐST và DN biết để kịp thời bổ sung trước ngày 30/9/2014.

Dự kiến, ngày 16/3/2015 tại Hà Nội sẽ diễn ra buổi họp báo công bố trao giải và Lễ trao giải sẽ được tổ chức vào ngày 22/3/2015 tại Hà Nội.

Đối với các DN tham dự Giải thưởng chất lượng quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương (GPEA) năm 2014. Từ tháng 2 – 4/2014, cơ quan thường trực GTCLQG đã tiến hành xem xét, đánh giá và lập hồ sơ cho 03 DN trong số các DN đạt Giải vàng và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ các năm 2012 – 2013 để đề cử tham dự Giải GPEA năm 2014 của Tổ chức Chất lượng Châu Á – Thái Bình Dương (APQO). Ngày 15/7/2014, APQO đã chính thức công bố kết quả tham dự Giải thưởng GPEA năm 2014 đối với 03 DN Việt Nam đạt giải gồm:

Giải nhất thuộc về Ngân hàng TMCP Quân đội (TP Hà Nội), Giải nhì thuộc về Công ty CP Sài Gòn Phú Quốc (Kiên Giang) và Giải ba thuộc về Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam (Bắc Giang).

Được biết, Lễ trao giải sẽ được tổ chức từ ngày 23 – 26/11/2014 tại Kuala Lumpur (Ma-lai-xi-a) nhân dịp Hội nghị Chất lượng quốc tế lần thứ 20 do APQO phối hợp với Tổ chức Năng suất Ma-lai-xi-a tổ chức. Năm 2014 là năm thứ 14, Việt Nam tham dự Giải thưởng GPEA, tính đến nay đã có 34 lượt DN Việt Nam đạt Giải thưởng quốc tế này.

Theo truyenthongkhoaoc.vn

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

Danh sách một số các thông tin Tiêu chuẩn/Quy chuẩn mới ban hành tháng 9/2014

1. QCVN 01-153:2014/BNNPTNT.

Nội dung: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCKT QG) về Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống mướp đắng.

2. QCVN 01-154:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống bí ngô.

3. QCVN 01-155:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất

và tính ổn định của giống hoa cẩm chướng.

4. QCVN 01-156:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống rau dền.

5. QCVN 01-157:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất và tính ổn định của giống thu hải đường.

6. QCVN 01-158:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về điều kiện bảo quản giống lúa, ngô, rau.

7. QCVN 01-172:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Phương pháp điều tra phát hiện sinh vật chính hại cây hồ tiêu.

8. QCVN 01-173:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình giám định bệnh khô cành cam quýt là dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam.

9. QCVN 01-174:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ loét hại cây có múi của các thuốc phòng trừ bệnh.

10. QCVN 01-175:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình lưu trữ, bảo quản và vận chuyển mẫu trong kiểm dịch thực vật.

11. QCVN 01-176:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình giám định một loại là dịch hại kiểm dịch thực vật của Việt Nam.

12. QCVN 01-177:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Phương pháp điều tra phát hiện sinh vật chính hại cây nhãn, vải.

13. QCVN 01-178:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về Khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ bệnh nứt thân chảy nhựa hại cây dưa hấu của các thuốc phòng trừ.

14. QCVN 01-179:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình giám định bệnh rụng lá cao su Nam Mỹ là dịch hại kiểm dịch thực vật của VN.

15. QCVN 01-180:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình giám định tuyến trùng thối thân, rễ cỏ dầu, dựa Rhadinaphelenchus cocophilus Goodey là dịch hại kiểm dịch thực vật của VN.

16. QCVN 01-181:2014/BNNPTNT.

Nội dung: QCKT QG về quy trình giám định bệnh ung thư khoai tây là dịch hại kiểm dịch thực vật của VN.

17. QCVN 26:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về hệ thống ngăn ngừa ô nhiễm biển của tàu.

18. QCVN 69:2014/BGTVT - Thay thế: QCVN 26:2010/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về phân cấp và giám sát kỹ thuật hệ thống đường ống biển.

19. QCVN 70:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về phân cấp và giám sát kỹ thuật kho chứa nổi.

20. QCVN 72:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về phân cấp chế tạo phao neo, phao tín hiệu.

QCVN 73:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về hoạt động kéo trên biển.

21. QCVN 74:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về hệ thống chống hà tàu biển.

22. QCVN 78:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về vành hợp kim nhẹ dùng cho xe ô tô.

23. QCVN 78:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về phơi nhiễm trường điện từ của các đài phát thanh, truyền hình.

24. QCVN 79:2014/BGTVT.

Nội dung: QCKT QG về sơn tín hiệu trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay.

25. QCVN 79:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về chất lượng tín hiệu truyền hình số vệ tinh DVB-S và DVB-S2 tại điểm thu.

26. QCVN 80:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về thiết bị thu tín hiệu truyền hình số vệ tinh DVB-S và DVB-S2.

27. QCVN 81:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về chất lượng dịch vụ truy nhập internet trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000.

28. QCVN 82:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về chất lượng dịch vụ tin nhắn ngắn trên mạng viễn thông di động mặt đất.

29. QCVN 83:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về chất lượng tín hiệu truyền hình số mặt đất DVB-T2 tại điểm thu.

30. QCVN 84:2014/BTTTT.

Nội dung: QCKT QG về chất lượng dịch vụ IPTV trên mạng viễn thông công cộng cố định.

31. TCVN 9260:2012.

Nội dung: Bản vẽ xây dựng - cách thể hiện độ sai lệch giới hạn.

Theo Cesti

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Nghị định về kinh doanh xăng dầu

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 3/9/2014 về kinh doanh xăng dầu.

Theo đó, cơ sở kinh doanh xăng dầu phải bảo đảm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh xăng dầu. Thương nhân kinh doanh xăng dầu phải tổ chức kiểm tra định kỳ 06 tháng một lần các cơ sở kinh doanh xăng dầu thuộc hệ thống bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường và quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng xăng dầu.

Cũng theo Nghị định, thương nhân có đủ các điều kiện sau được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu: Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu; Có kho, bể xăng dầu

dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m³), thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ 05 năm trở lên; Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu từ 05 năm trở lên; Có hệ thống phân phối xăng dầu, bao gồm tối thiểu 05 cửa hàng bán lẻ thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc sở hữu và đồng sở hữu, tối thiểu 10 cửa hàng thuộc các đại lý bán lẻ xăng dầu được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Nghị định này và cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Để được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, cửa hàng xăng dầu phải có đủ các điều kiện sau: Địa điểm phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này

(thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu). Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về nguyên tắc quản lý giá bán xăng dầu: Giá bán xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước. Thương nhân đầu mỗi được quyền quyết định giá bán buôn. Thương nhân đầu mỗi và thương nhân phân phối xăng dầu được điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu theo nguyên tắc, trình tự quy định tại Nghị định này. Thương nhân đầu mỗi có trách nhiệm tham gia bình ổn giá theo quy định của pháp luật hiện hành và được nhà nước bù đắp lại những chi phí hợp lý khi tham gia bình ổn giá. Thời gian giữa 02 lần điều chỉnh giá liên tiếp tối thiểu là 15 ngày đối với trường hợp tăng giá, tối đa là 15 ngày đối với trường hợp giảm giá.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, căn cứ vào văn bản kê khai giá hoặc văn bản đăng ký giá và quyết định điều chỉnh giá của thương nhân đầu

mới gửi tới, có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để bảo đảm việc điều chỉnh giá của thương nhân đầu mối thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2014. Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Điều 1 Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

Theo moj.gov.vn

TIN HOẠT ĐỘNG

1. TIN THẾ GIỚI

➤ **Thu hồi gấu bông phát sáng Trung Quốc để gây nghẹt thở**

Tây Ban Nha đang tiến hành thu hồi đồ chơi gấu bông phát sáng làm từ nhựa do Trung Quốc sản xuất vì sản phẩm dễ gây nguy cơ nghẹt thở cho trẻ khi chơi.

Sản phẩm gấu bông phát sáng bị thu hồi thuộc sản phẩm đồ chơi trẻ em, nhãn hiệu EUROJUGUETES, có số mô hình Ref. TY1333 - 03.357, mang mã vạch 8430373033572 và thuộc danh mục đồ chơi OECD – 86000000 do Trung Quốc sản xuất.

Gấu đồ chơi được làm bằng nhựa mềm, trong bụng sản phẩm này gắn một quả bóng phát sáng. Sản phẩm có

màu đỏ, các bộ phận mắt, mũi và miệng màu đen và thêm một chiếc nơ nhỏ màu vàng gắn phía bên ngực phải. Sản phẩm không có bao bì đóng gói.

Loại đồ chơi này có thể gây nguy cơ nghẹt thở vì chiếc nơ vàng gắn trên ngực gấu dễ dàng bị tách rời và trở thành mối nguy hại làm trẻ bị nghẹt thở. Ngoài ra, đồ chơi cũng dễ bị nứt làm rơi quả bóng điện nhỏ phía trong. Thêm nữa, ngăn chứa pin cũng lỏng lẻo khiến pin nút có thể rơi ra cách dễ dàng, nếu nuốt phải sẽ gây hại cho đường tiêu hóa của trẻ.

Như vậy, sản phẩm không tuân thủ các yêu cầu về quy định an toàn đồ chơi theo tiêu chuẩn châu Âu EN 71-1 và EN 62115 đang đặt ra rất nhiều vấn đề nguy hiểm. Vì thế, để hạn chế loại gấu bông này làm trẻ bị tổn thương, Tây Ban Nha đã quyết định thu hồi toàn bộ sản phẩm khỏi thị trường.

Theo vietQ

➤ **Mỹ: Thu hồi áo ni gây nguy hiểm cho trẻ em**

Mới đây Mỹ đã thu hồi 7800 áo ni trùm đầu nguy hiểm cho trẻ em do khả năng gây nghẹt thở bởi dải rút cổ.

Các nhãn hiệu bị thu hồi bao gồm Boys Fission Zipper Hooded Sweatshirt nhập khẩu từ Pakistan bởi Mira Loma, Active Apparel trụ sở California và Pure Baby Organic Boy's Hoodie nhập khẩu từ Trung Quốc bởi tập đoàn Chantique.

Ủy ban An toàn Sản phẩm tiêu dùng Mỹ (CPSC) khuyến cáo: "Các bậc cha mẹ không nên cho trẻ em mặc áo ni trùm đầu có dải rút cổ. Người tiêu dùng có thể loại bỏ các dây rút từ quần áo để tránh nguy hiểm hoặc trả lại cửa hàng để được hoàn lại đầy đủ. Những người trả lại áo Fission sẽ nhận được một thẻ quà tặng trị giá 10 đô la bên cạnh việc hoàn lại tiền".



Trẻ em vốn là lứa tuổi hiếu động và nghịch ngợm nên việc cho trẻ mặc áo với dải rút cổ có thể sẽ dẫn đến nghẹt thở khi trẻ buộc mũ áo quá chặt.

Trong tháng hai vừa qua, CPSC đã thu hồi mẫu áo khoác nữ được bán tại nhà máy Burlington Coat, cửa hàng Cookie và cửa hàng Kids Stop. Vào đầu năm nay, CPSC cũng đã thu hồi áo trẻ em của nhà bán lẻ Willy. Các sản phẩm bị thu hồi đều có dây rút cổ gây nguy hiểm cho trẻ nhỏ theo đánh giá của CPSC.

Theo vietQ

2. TIN TRONG NƯỚC

➤ Lễ kỷ niệm ngày Tiêu chuẩn Thế giới 14/10

Sáng ngày 09/10/2014 tại Hội trường của nhà khách La Thành – Hà Nội, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (STAMEQ) – Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lễ kỷ niệm ngày Tiêu chuẩn Thế giới 14/10. Tham dự lễ kỷ niệm có ông Ngô Quý Việt - Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường, chất lượng, ông Vũ Văn Diện – Phó Chủ tịch Hội Tiêu chuẩn và bảo vệ người Tiêu dùng Việt Nam, ông Phó Đức Sơn – Viện trưởng Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam và đại diện của các Bộ, ngành và đại diện các ban kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia.

Ngày 14/10 là ngày hội truyền thống của những người làm công tác tiêu chuẩn hóa trên toàn cầu. Chủ đề ngày Tiêu chuẩn thế giới năm nay là “Tiêu chuẩn tạo sân chơi bình đẳng”. Theo ông Ngô Quý Việt – Tổng cục trưởng STAMEQ, chủ đề năm nay nhấn mạnh vai trò của Tiêu chuẩn trong việc mang lại những cơ hội và lợi thế ngang bằng cho cả người tiêu dùng lẫn nhà sản xuất, qua đó nêu bật những đóng góp của tiêu chuẩn trong việc góp phần thúc đẩy thương mại, vượt qua những hàng rào thương mại do chính con người tạo ra, từ đó tạo một sân chơi bình đẳng”. Phát biểu khai mạc tại lễ kỷ niệm, ông Việt cho rằng, Việt Nam, với tư cách là thành viên chính thức của ISO, ITU, CODEX, là thành viên liên kết của IEC, có quyền và có trách nhiệm tham

gia tích cực vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn quốc tế để sản phẩm, hàng hóa của Việt Nam có thể vươn ra thị trường thế giới mạnh mẽ hơn; động thời Việt Nam cũng cần đẩy mạnh việc xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở làm nền tảng cho sản xuất, kinh doanh và bảo vệ lợi ích chính đáng cho các doanh nghiệp, cũng như người tiêu dùng Việt Nam.

Tại lễ kỷ niệm, các khách mời đã được nghe báo cáo kết quả hoạt động Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2013 – 2014, báo cáo tham luận về sự tham gia của Việt Nam trong các tổ chức khu vực về Tiêu chuẩn hóa. Theo các báo cáo viên, trong những năm qua, hoạt động tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam đã có những khởi sắc đáng ghi nhận, đóng góp quan trọng vào việc “tạo lập sân chơi bình đẳng” cho nước ta tiến gần với các nền kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Trong các Tổ chức khu vực mà Việt Nam là thành viên, đã và đang diễn ra những hoạt động sôi nổi về hợp tác trong lĩnh vực Tiêu chuẩn hóa.

Thông qua việc Việt Nam tham gia góp ý vào các văn bản quan trọng về Tiêu chuẩn và đánh giá sự phù hợp, thực hiện các Hiệp định trong ASEAN mà Việt Nam đã ký kết, chúng ta dần khẳng định vị thế của mình tại các Tổ chức này.

Theo portal.tcvn.vn

► Hội thảo “Xây dựng nguồn tài nguyên tái chế thân thiện với môi trường”

Ngày 01/10/2014, Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ 2 (SMEDEC 2) đã phối hợp với Quỹ Năng suất xanh Đài Loan (TGPF) tổ chức Hội thảo Hội thảo “Xây dựng nguồn tài nguyên tái chế thân thiện với môi trường” tại Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2013, mô hình trung tâm xuất sắc về năng suất xanh (APO COE GP) được khai trương tại Đài Loan và hôm nay, ngày 1 tháng 10 năm 2014, Việt Nam là quốc gia thành viên đầu tiên tổ chức sự kiện dưới sự bảo trợ của APO COE GP.



Ông Ngô Quý Việt – Giám đốc APO Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL

Phát biểu khai mạc, Ông Ngô Quý Việt – Giám đốc APO Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL cho biết “Tổ chức Năng suất châu Á (APO) được thành lập vào năm 1961 với mục đích thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế và nâng cao đời sống của người dân ở các quốc gia thành viên, hiện nay đã có 20 nước thành viên ở châu Á. Năm 1996, Việt Nam gia nhập APO với đầu mối là Trung tâm

năng suất Việt Nam, nay là Viện Năng suất Việt Nam (VNPI) thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Từ đó đến nay, hàng năm, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng giao cho VNPI và các đơn vị trực thuộc Tổng cục đã tổ chức cho hàng ngàn lượt học viên từ các tổ chức, doanh nghiệp đi tu nghiệp tại các nước Châu Á cũng như các nước bên ngoài châu Á theo các chương trình của APO về nhiều lĩnh vực. Trong đó, năng suất chất lượng là nền tảng ban đầu để đào tạo các chuyên gia hàng đầu cũng như các cán bộ chuyên môn về năng suất chất lượng tại các tổ chức, doanh nghiệp. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị đầu mối quản lý thực hiện chương trình Quốc gia do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về “Nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020” trong đó lĩnh vực Năng suất xanh đang rất được chú trọng và SMEDEC 2 thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị được phân công chủ trì tại phía Nam”.

Ông Ngô Quý Việt cũng nhấn mạnh “Thông qua hội thảo này các tổ chức và doanh nghiệp thực hiện Tái chế tại Việt Nam không những có được những thông tin từ phía Đài Loan mà còn có cơ hội tiếp cận những doanh nghiệp, những nhà đầu tư về thiết bị, công nghệ và mong rằng các đại biểu Việt Nam sẽ áp dụng kiến thức, kinh

nghiệm thu được tại Hội thảo này vào đơn vị mình, góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam mà Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Bình Minh đã nêu tại Hội nghị Thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc ngày 23/09 vừa qua.”

Theo portal.tcvn.vn

➤ **Hội nghị Tập huấn nghiệp vụ xây dựng tiêu chuẩn**

Ngày 09/10/2014 tại Hà Nội, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) – Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổ chức Hội nghị Tập huấn nghiệp vụ xây dựng tiêu chuẩn nhân dịp kỷ niệm Ngày Tiêu chuẩn thế giới.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Cục trưởng TĐC Ngô Quý Việt cho biết, ngày 14/10 là ngày hội truyền thống của những người làm công tác tiêu chuẩn hóa trên toàn cầu, gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ là thành viên của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO), Ủy ban Kỹ thuật Điện quốc tế (IEC), Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) cùng tổ chức kỷ niệm với nhiều hình thức phong phú đa dạng. Hoạt động này một mặt nhằm tôn vinh lợi ích to lớn của hoạt động tiêu chuẩn hoá trong đời sống kinh tế - xã hội trên toàn cầu, mặt khác nhằm khích lệ, lôi cuốn các quốc gia, vùng lãnh thổ và tổ chức, cá nhân tham gia tích cực hơn nữa vào hoạt động tiêu chuẩn hoá.

Cùng với sự phát triển của đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động xây dựng,

áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý kinh tế - xã hội. Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật là công cụ và phương tiện quan trọng để duy trì các chuẩn mực trong các quan hệ kinh tế, thương mại; thúc đẩy doanh nghiệp quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; đảm bảo an toàn, vệ sinh, sức khỏe cho con người; bảo vệ động vật, thực vật và môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng và xã hội.

Tuy nhiên, theo ông Ngô Quý Việt, Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn cơ sở làm nền tảng cho sản xuất, kinh doanh và bảo vệ lợi ích chính đáng cho các doanh nghiệp, cũng như người tiêu dùng Việt Nam.

Theo most.gov

➤ Xử lý tận gốc mũ bảo hiểm không đạt yêu cầu về chất lượng

Thanh tra Bộ KH&CN cho biết, trong tháng 9/2014, Thanh tra Bộ đã phối hợp với Công an thành phố Hà Nội, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thanh tra đối với 05 doanh nghiệp sản xuất mũ bảo hiểm có dấu hiệu không đạt yêu cầu về chất lượng trên địa bàn của Tp Hồ Chí Minh.

Cuộc thanh tra tập trung về chấp hành các quy định của pháp luật chuyên ngành tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong việc sản xuất, buôn bán mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy có dấu hiệu vi phạm các quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Đoàn thanh tra này được thành lập là bước tiếp theo nhằm xử lý tận gốc vi phạm đối với các cơ sở sản xuất mũ bảo hiểm không đạt yêu cầu về chất lượng sau khi Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành kiểm tra, xử lý đối với một số cơ sở bán mũ bảo hiểm có vi phạm.



Đây là hoạt động thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Công văn số 5919/VPCP-V.I ngày 05/8/2014 của Văn phòng Chính phủ trong đó giao Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh mũ bảo hiểm giả, không đạt tiêu chuẩn chất lượng lưu thông trên thị trường.

Với việc Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ vào cuộc tiến hành thanh tra chất lượng mũ bảo hiểm triệt để nơi nhà sản xuất, hy vọng sẽ góp phần từng bước đẩy lùi được tình trạng sản xuất, kinh doanh mũ bảo hiểm giả, kém chất lượng trên thị trường, nâng cao nhận thức của người tiêu dùng trong việc sử dụng mũ bảo hiểm chất lượng để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

Theo truyenthongkhoaahoc.vn

3. TIN ĐỊA PHƯƠNG

➤ Nghiệm thu đề án nâng suất chất lượng của 5 doanh nghiệp



Ngày 9/10, Chi Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Sở Khoa học và Công nghệ) tổ chức Hội đồng nghiệm thu đề án nâng suất chất lượng của 5 doanh nghiệp trong Tỉnh. Ông Vương Quang Căn – Phó giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu.

Đề án nâng suất chất lượng của các doanh nghiệp tham gia nghiệm thu thuộc dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2011- 2015”, cụ thể như sau: Công ty CP Xây lắp Dầu

khí Miền Nam (Khu công nghiệp Đông Xuyên, thành phố Vũng Tàu) với 2 nội dung hỗ trợ là tư vấn hệ thống quản lý ISO 14001:2004, OHSAS 18000:2007 và chứng nhận sản phẩm hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn; Công ty CP Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật Vũng Tàu (phường 8, Tp Vũng Tàu) với nội dung hỗ trợ là chứng nhận ISO 9001:2008; Công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Sao Đại Dương (thành phố Vũng Tàu) với nội dung hỗ trợ là chứng nhận ISO 9001:2008; Công ty TNHH CS Wind Việt Nam (Phú Mỹ I, Tân Thành) với nội dung hỗ trợ là giám sát ISO 14001:2004 và OHSAS 18000:2007; Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tân Phước Thịnh (thành phố Vũng Tàu) với nội dung hỗ trợ là chứng nhận sản phẩm gạch bê tông (xi măng cốt liệu) phù hợp TCVN 6477:2011.

Hội đồng đã nhất trí nghiệm thu các đề án nâng suất chất lượng của 5 doanh nghiệp trên, và yêu cầu doanh nghiệp hoàn tất các thủ tục có liên quan đến đề án.

Theo sở KH&CN

➤ Tập huấn hướng dẫn thực hiện công bố HTQLCL phù hợp TCVN ISO 9001:2008

Ngày 8/10, tại Hội trường Chi Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL), Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lớp tập huấn “Hướng dẫn thực hiện công bố HTQLCL phù

hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg”. Tham dự lớp tập huấn có hơn 100 học viên là đại diện của cơ quan ban ngành và UBND thành phố, huyện, xã trong Tỉnh.

Tham dự tập huấn các học viên được báo cáo viên chính ông Nguyễn Văn Hoà – chuyên viên đánh giá trưởng (công ty QAS IndoChina) giới thiệu 3 nội dung: hướng dẫn cách thức công bố áp dụng HTQLCL theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008; hướng dẫn cách thức xác định hệ thống tài liệu cần thiết được thiết lập theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và mô hình khung của Bộ Khoa học và Công nghệ; biện pháp áp dụng HTQLCL trong cơ quan quản lý hành chính nhà nước để đạt được tính hiệu lực và tính hiệu quả khi áp dụng quản lý theo mô hình Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

Theo báo cáo viên Nguyễn Văn Hoà, để áp dụng HTQLCL trong cơ quan quản lý hành chính nhà nước có hiệu quả thì phải áp dụng theo 8 nguyên tắc sau: (1) hướng về người dân, mọi tổ chức đều phụ thuộc vào người dân của mình vì vậy cần hiểu các nhu cầu hiện tại và tương lai của họ; (2) sự lãnh đạo, người lãnh đạo thiết lập sự thống nhất về mục đích và

phương hướng của tổ chức; (3) sự tham gia của mọi công chức viên chức, đây là nhân tố cơ bản của tổ chức và sự tham gia đầy đủ cho phép sử dụng khả năng của họ để đem lại lợi nhuận cho tổ chức; (4) tiếp cận theo quá trình, kết quả mong muốn sẽ đạt được khi các nguồn lực và các hoạt động liên quan được quản lý như một quá trình; (5) tiếp cận quản lý theo hệ thống, việc làm này sẽ giúp tổ chức đạt được các mục tiêu hiệu quả hơn; (6) cải tiến liên tục; (7) quyết định dựa trên sự kiện, việc phân tích dữ liệu và thông tin; (8) quan hệ hợp tác cùng có lợi với các bên liên quan, mối quan hệ có lợi sẽ nâng cao năng lực của cả hai bên để tạo ra giá trị.

Tham dự buổi tập huấn ngoài nội dung chính được báo cáo viên trình bày, các học viên đến tham dự còn mạnh dạn trao đổi những thắc mắc và ý kiến xung quanh các vấn đề xây dựng, áp dụng và duy trì, cải tiến hệ thống QLCL phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại đơn vị, cơ quan của mình.

Theo Sở KH&CN

➤ Hội nghị Triển khai Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg và hướng dẫn HTQLCL ISO 9001:2008

Ngày 26/9, tại Hội trường Chi Cục Tiêu chuẩn Đo Lường Chất lượng (TCĐLCL), Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội nghị “Triển khai Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày

05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ và hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo TCVN 9001:2008”. Tham dự Hội nghị có ông Vương Quang Cần – phó giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, ông Ngô Hữu Liêm – chuyên viên đánh giá trưởng độc lập và hơn 130 đại diện các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp triển khai áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2008 trên địa bàn Tỉnh.



Hội nghị nhằm phổ biến hướng dẫn các nội dung của Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc “áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN 9001:2008” và Quyết định 1618/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 của UBND Tỉnh về việc “Ban hành kế hoạch triển khai áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO

9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu” đồng thời triển khai kế hoạch kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN 9001:2008 trên địa bàn tỉnh năm 2014.

Theo báo cáo của Sở KH&CN, việc áp dụng HTQLCL trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước qua các giai đoạn 2006-2010 và 2011-2013 đã mang lại nhiều hiệu quả thiết thực như giúp cho việc cập nhật văn bản pháp luật kịp thời, sắp xếp, lưu trữ các loại văn bản pháp luật khoa học, hỗ trợ tham chiếu nhanh chóng khi cần thiết; giúp cán bộ, công chức tổ chức thực hiện công việc khoa học hơn; góp phần tích cực trong việc vận hành cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, chất lượng hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công được được nâng cao; một số cơ quan đã kết hợp tốt giữa việc áp dụng ISO với ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông nên việc cập nhật thông tin nhanh.

Đền tham dự Hội nghị, sau khi nghe báo cáo kết quả của Sở KH&CN về tình hình triển khai HTQLCL vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, các đại biểu tham dự còn được ông Ngô Hữu Liêm giới thiệu các nội dung chính trong Quyết định số 19/2004/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và một số nội

dung liên quan đến công bố HTQLCL, đại diện của Chi cục TCĐLCL triển khai quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2014 của UBND và triển khai kế hoạch kiểm tra xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính nhà nước năm 2014.

Ngoài ra tại hội nghị các đại biểu tham dự còn trao đổi thảo luận những vấn đề áp dụng HTQLCL trong hoạt động của cơ quan đơn vị hành chính.

Theo sở KH&CN

➤ Hội thảo về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh

Ngày 23/9, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (BR-VT) tổ chức “Hội thảo về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)” tại Trung tâm Hội nghị tỉnh. Tham dự có ông Nguyễn Phước Lễ - Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh BR-VT; Ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng ban pháp chế Phòng Thương mại và Công nghiệp VN - thành viên nhóm nghiên cứu chỉ số PCI; Bà Phạm Chi Lan - Chuyên gia kinh tế cao cấp – thành viên nhóm nghiên cứu chỉ số PCI; cùng các đại biểu là lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Mục đích buổi Hội thảo nhằm cung cấp thông tin cụ thể về nội dung từng Chỉ số thành phần PCI để các Sở ngành và UBND các huyện, thành phố nắm và tổ chức thực hiện gắn với

chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình; đồng thời chia sẻ kinh nghiệm tốt của các địa phương khác, qua đó tiếp tục xây dựng Kế hoạch cải thiện chỉ số PCI trên địa bàn Tỉnh đến năm 2016.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Nguyễn Phước Lễ - Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư cho biết, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh do Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với dự án nâng cao năng lực cạnh tranh (USAID/VNCI) thực hiện. Chỉ số PCI được xây dựng nhằm đánh giá môi trường kinh doanh, chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân. Kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh từ 2012 trở về trước của BR-VT luôn nằm trong nhóm tốt so với cả nước, tuy nhiên trong năm 2012 và 2013, chỉ số năng lực cạnh tranh của BR-VT đã giảm và nằm trong nhóm khá của cả nước, cụ thể: Năm 2011 tỉnh BR-VT xếp hạng 6/63 tỉnh thành; năm 2012 xếp hạng 21/63 tỉnh thành, giảm 15 bậc so với năm 2011; năm 2013 xếp hạng 39/63 tỉnh thành, giảm 18 bậc so năm 2012. Để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của BR-VT, Tỉnh sẽ xây dựng kế hoạch dài hạn đến năm 2016, với mục tiêu là đưa Chỉ số PCI của tỉnh trở lại nhóm tốt của cả nước, đưa BR-VT trở thành điểm đến tin cậy đối với doanh nghiệp, các nhà đầu tư.

Theo Sở KH&CN